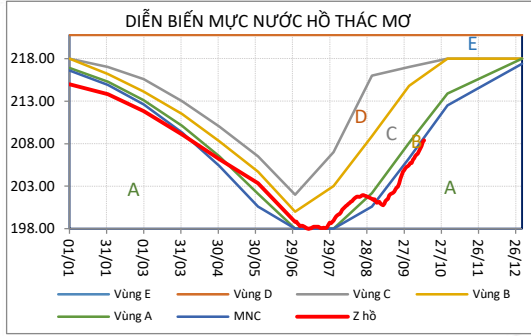


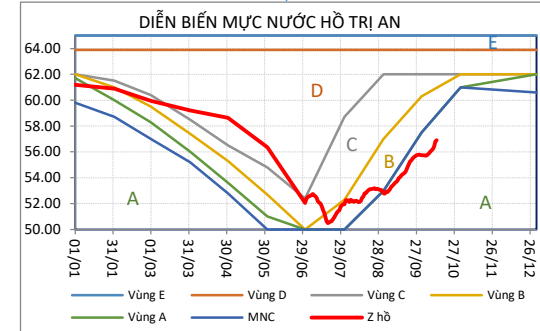
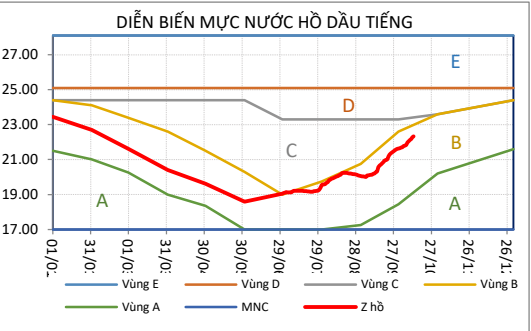
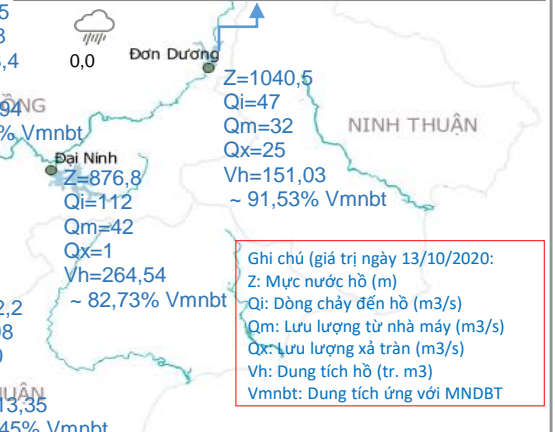
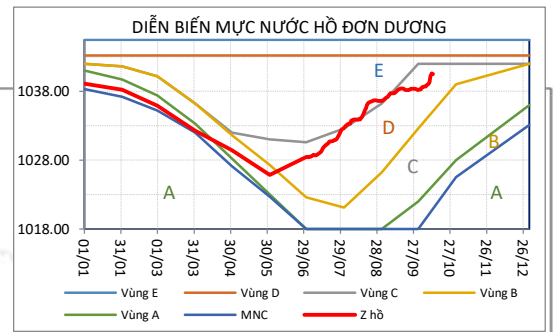
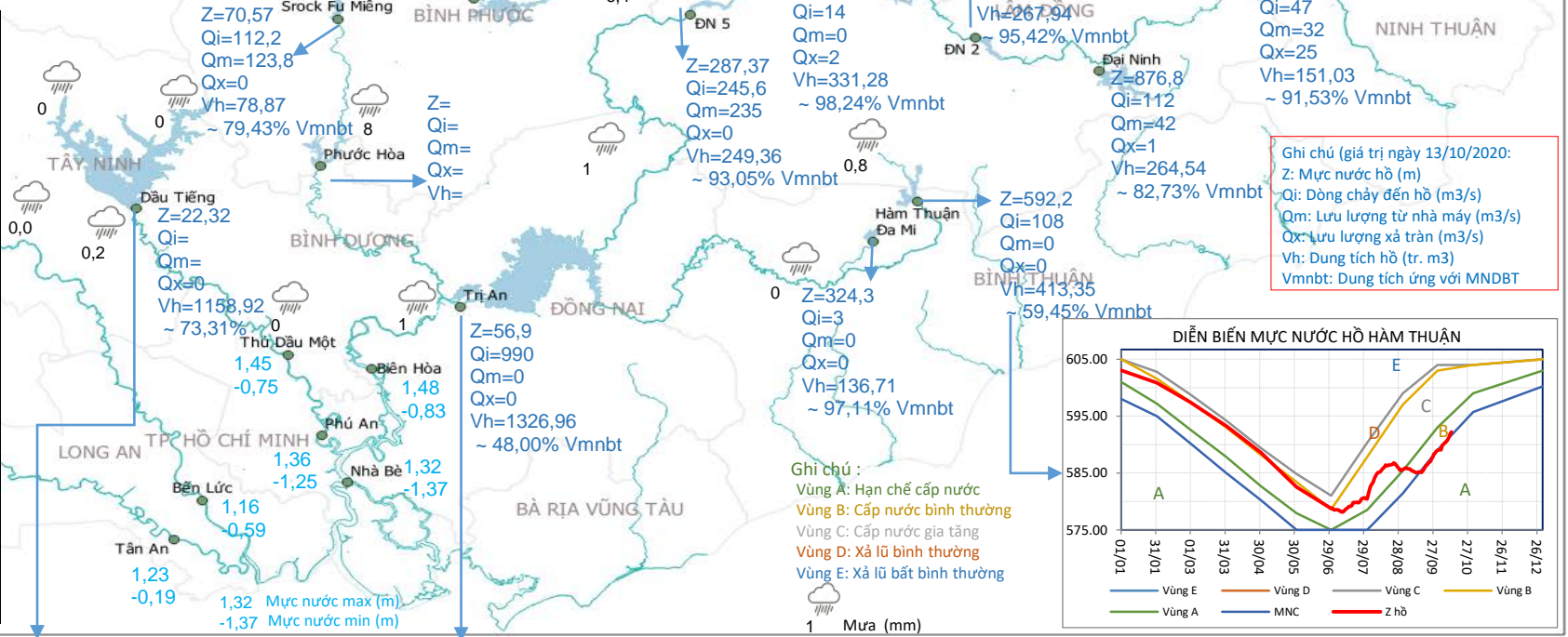
BẢN TIN DỰ BÁO LŨ HỆ THỐNG HỒ CHỨA TRÊN LƯU VỰC SÔNG ĐỒNG NAI

Ngày 13/10/2020



V trữ hiện tại ~ 65,8%
Tổng V MNDBT

Đặc trưng	Thác Mơ	Dầu Tiếng	Cần Đơn	Srock Phú Miêng	Phước Hoà	Dầu Tiếng
MNGC(m)	220,80	111,44	111,44	73,60	48,25	26,92
MNBT(m)	218,00	110,00	110,00	72,00	42,90	24,40
MNC(m)	198,00	107,00	107,00	70,00	42,50	17,00
Vpl(tr.m3)	312,82	64,24	64,24	29,30	160,16	162,40
Vhi(tr.m3)	1238,67	79,87	79,87	28,57	111,97	1110,80
Vc(tr.m3)	116,68	85,62	85,62	70,73	86,23	470,00
Qxá(m3/s)	3.539	5.287	5.287	6.153	7.300	2.800
Qnm(m3/s)	186,00	268,00	268,00	302,00	75,00	60,00



Đặc trưng	Đa Nhim	Đại Ninh	Đồng Nai 2	Đồng Nai 3	Đồng Nai 4	Đàk R.Tiê thượng	Đồng Nai 5	Trị An	Hàm Thuận	Đa Mi
MNGC(m)	1044,60	882,60	681,61	593,24	479,24	619,53	290,74	63,90	606,70	327,40
MNBT(m)	1042,00	880,00	680,00	590,00	476,00	618,00	290,00	62,00	605,00	325,00
MNC(m)	1018,00	860,00	675,00	570,00	474,00	603,00	275,00	50,00	575,00	323,00
Vpl(tr.m3)	11,44	53,78	21,28	188,16	329,34	15,06	110,74	642,38	45,36	16,65
Vhi(tr.m3)	155,14	251,73	55,90	891,48	16,70	101,81	106,30	2546,70	522,50	11,62
Vc(tr.m3)	9,86	68,04	224,90	798,58	320,50	35,31	161,70	218,03	172,73	129,16
Qxá(m3/s)	4.301	6.000	8.663	10.188	10.188	2.330	11.300	18.700	4.500	820
Qnm(m3/s)	24,00	52,00	137,00	215,00	221,00	50,00	294,00	880,00	136,00	137,00